TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/HSST
Ngày: 10/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Kim Hoa
2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04/01/1989 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Xuân H - sinh năm 1957; Con bà: Trương Thị Đ - sinh năm 1963 (Cùng trú tại: xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Toàn Thị C - sinh năm 1988 (Trú tại: xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng); Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2019; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thành A bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 09/01/2023 đến nay; Có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Sỹ C (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Sỹ Cỹ - sinh năm 1940;
2. Đoàn Nông K – sinh năm 1985

3. Nguyễn Sỹ T – sinh năm 2008

4. Nguyễn Sỹ T – sinh năm 2011

Nơi đăng ký thường trú: Xóm Hào Lịch, xã Hoàng Tung, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện theo uỷ quyền: bà Đoàn Nông K - sinh năm 1985; Nơi đăng ký thường trú: Xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Ông Nông Văn T - sinh năm 1991; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 01, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 10/11/2022 tại Km 54 + 100 Quốc lộ 34B thuộc tổ 17, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xảy ra 01 (một) vụ tai nạn giao thông, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 11U1 – 121.99 do Nguyễn Thành A *(sinh ngày 04/01/1989; Trú tại: xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng*) điều khiển chở Nguyễn Sỹ C *(sinh ngày 24/4/1980; Trú tại: xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng*) đi từ hướng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng về hướng phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng đã đâm vào vỉa hè và đống đá trên đường. Hậu quả: Nguyễn Thành A và Nguyễn Sỹ C bị thương phải đưa đi bệnh viện cấp cứu và sau đó Canh đã tử vong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiếp nhận vụ việc, kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường Km 54 + 100 Quốc lộ 34B thuộc tổ 17, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hướng nhìn từ hướng thành phố Cao Bằng về hướng huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Gọi mép đường bên phải là (+), mép đường bên trái là (-), lòng đường nhựa rộng 7m10, lề đường (+) rộng 1,8m, lề đường (-) rộng 1,8m, đoạn đường có vạch sơn vàng đứt quãng chia đôi đường (I); Bên lề đường (+) có đống đá dăm kích thước dài 3,67m, rộng 4,22m, cao 82cm. Xác định cột điện số hiệu "TBA đồi mát 2.8" nằm bên mép đường bên (-) là điểm mốc (*), từ điểm (*) ra mép đường (+) là 1,95m. Lấy mép đường (+), vạch sơn đứt quãng (I) làm chuẩn để đo đạc tại hiện trường, các vị trí phương tiện và dấu vết lần lượt như sau:

Xe mô tô biển kiểm soát 11U1 – 121.99 sau tai nạn năm đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng chếch chéo về mép đường (-), đuôi xe hướng chếch chéo về mép đường (+). Trục bánh trước xe mô tô cách mép đường bên (+) là 3,06m, cách vạch sơn (I) là 75cm, cách điểm mốc (*) là 7,26m; Trục bánh sau cách mép đường bên (+) là 1,76m, cách vạch sơn (I) là 2,06m, cách điểm mốc (*) là 8,04m.

Dấu vết (1) là vết cày rách mặt tấm bạt để trên lề đường (+) và mép lề đường (+) do giá để chân trước phải xe mô tô biển 11U1 – 121.99 tạo ra, có

chiều hướng chếch chéo từ mép đường (-) sang mép đường (+), kích thước 80cm x 4cm. Điểm đầu vết (1) cách mép đường (+) là 49cm; cách vạch sơn (I) là 4,16m; cách điểm đầu vết (2) là 6,08m; cách điểm mốc (*) là 34,17m. Điểm cuối vết (1) cách mép đường (+) là 73cm; cách vạch sơn (I) là 4,36m; cách điểm mốc (*) là 34,52m

Dấu vết (2) là vị trí đâm va do bánh lốp trước, phần phía dưới của cánh yếm hai bên, đầu chân phanh, đầu cần số, giá để chân trước hai bên của xe mô tô 11U1 – 121.99 với đống đá dăm, chiều hướng từ thành phố Cao Bằng đi Thạch An, kích thước 1,4m x 42cm x 12cm. Điểm đầu vết (2) cách mép đường (+) là 1,06m; cách vạch sơn (I) là 4,7m; cách tâm vết (3) là 13,98m; cách điểm mốc (*) là 28,59m. Điểm cuối vết (2) cách mép đường (+) là 1,22m; cách vạch sơn (I) là 4,75m; cách điểm mốc (*) là 27,42m

Dấu vết (3) là vị trí rơi vãi của đá dăm và dép của người ngồi trên xe mô tô 11U1 – 121.99 có kích thước 25,6m x 6,8m. Tâm vết (3) cách mép đường (+) là 1,2m; cách vạch sơn (I) là 2,44m; cách điểm đầu vết (4) là 3,69m; cách điểm mốc (*) là 15,32m.

Dấu vết (4) là vết cày xước do thanh đỡ gương chiếu hậu bên trái xe mô tô 11U1 – 121.99 tạo ra, có chiều hướng từ thành phố Cao Bằng đi Thạch An, kích thước 24cm x 0,5cm. Điểm đầu vết (4) cách mép đường (+) là 1,3m; cách vạch sơn (I) là 2,36m; cách điểm đầu vết (5) là 29cm; cách điểm mốc (*) là 12,26m. Điểm cuối vết (4) cách mép đường (+) là 1,34m; cách vạch sơn (I) là 2,31m; cách điểm mốc (*) là 12,07m.

Dấu vết (5) là vết cày xước màu trắng của đầu tay nắm bên trái xe mô tô 11U1 – 121.99, có chiều hướng từ thành phố Cao Bằng đi Thạch An, kích thước 55cm x 0,4cm. Điểm đầu vết (5) cách mép đường (+) là 1,12m; cách vạch sơn (I) là 2,53m; cách điểm đầu vết (6) là 81cm; cách điểm mốc (*) là 12,51m. Điểm cuối vết (5) cách mép đường (+) là 1,21m; cách vạch sơn (I) là 2,44m; cách điểm mốc (*) là 12,05m.

Dấu vết (6) là vết cày màu trắng của đầu cần số trước gắn bên trái xe mô tô 11U1 – 121.99, có chiều hướng chếch chéo từ mép đường (+) sang mép đường (-), kích thước 5,44m x 0,3cm. Điểm đầu vết (6) cách mép đường (+) là 76cm; cách vạch sơn (I) là 2,88m; cách điểm đầu vết (7) là 25cm; cách điểm mốc (*) là 12,22m. Điểm cuối vết (6) cách mép đường (+) là 2,23m; cách vạch sơn (I) là 1,45m; cách điểm mốc (*) là 7,67m.

Dấu vết (7) là vết cày màu trắng của giá để chân trước trái xe mô tô 11U1 – 121.99, có chiều hướng chếch chéo từ mép đường (+) sang mép đường (-), kích thước 5,67m x 1,1cm. Điểm đầu vết (7) cách mép đường (+) là 65cm; cách vạch sơn (I) là 3,01m; cách điểm đầu vết (8) là 20cm; cách điểm mốc (*) là 12,44m. Điểm cuối vết (7) cách mép đường (+) là 2,18m; cách vạch sơn (I) là 1,58m; cách điểm mốc (*) là 7,81m.

Dấu vết (8) là vết cày màu trắng của cần gạt chân chống chính bên trái xe mô tô 11U1 – 121.99, có chiều hướng chếch chéo từ mép đường (+) sang mép đường (-), kích thước 5,89m x 0,3cm. Điểm đầu vết (8) cách mép đường (+) là

49cm; cách vạch sơn (I) là 3,17m; cách tâm vết (9) là 6,98m; cách điểm mốc (*) là 12,58m. Điểm cuối vết (8) cách mép đường (+) là 94cm; cách vạch sơn (I) là 1,86m; cách điểm mốc (*) là 7,92m.

Dấu vết (9) là vết dầu loang trên mặt đường của xe mô tô 11U1-121.99 có kích thước 3,65m x 1,04m. Tâm vết (9) cách mép đường (+) là 1,6m; cách vạch sơn (I) là 2,12m; cách tâm vết (10) là 2,5m; cách điểm mốc (*) là 7,79m.

Dấu vết (10) là vết máu trên mặt đường của người ngồi trên xe mô tô 11U1 – 121.99, có kích thước 47cm x 40cm. Tâm vết (10) cách mép đường (+) là 2,21m; cách vạch sơn (I) là 1,50m; cách tâm vết (11) là 5,72m; cách điểm mốc (*) là 6,84m.

Dấu vết (11) là vết máu trên trên mặt đường của người ngồi trên xe mô tô 11U1 – 121.99, có kích thước 6,85m x 84cm. Tâm vết (11) cách mép đường (+) là 1,58m; cách vạch sơn (I) là 2,37m; cách điểm mốc (*) là 9,54m.

Các dấu vết tại hiện trường phù hợp với các dấu vết tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 11U1-121.99.

Ngày 10/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 304a đề nghị giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Sỹ C. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 080 ngày 16/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Sỹ C là do: *"Chấn thương sọ não nặng"*.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ ngày 09/11/2022, Nguyễn Thành A mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11U1 – 121.99 của bạn là Nông Văn T *(sinh ngày 30/9/1991; Trú tại: Tổ 01, phường D, thành phố Cao Bằng)* là công nhân làm thuê cùng A tại công ty Nguyễn Anh *(Địa chỉ: Tổ 01, phường D, thành phố Cao Bằng)* với lý do sau khi tan làm sẽ về nhà tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, A cùng với Ma Văn Đ *(sinh ngày 15/5/1990; Trú tại: tổ 09, phường S, thành phố Cao Bằng)* ngồi uống rượu ở quán vỉa hè trước cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng. Đến 20 giờ cùng ngày, A và Đ gặp Nguyễn Sỹ C và Lê Triệu H *(sinh ngày 05/01/1993; trú tại: Xóm Hào Lịch, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng)* tại cổng Bệnh viện nên gọi C và H vào uống rượu cùng, sau đó khoảng 22h cùng ngày cả nhóm cùng nhau đến quán Feel thuộc tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng để uống bia. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 10/11/2022 cả nhóm ra về, Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1 – 121.99 chở Nguyễn Sỹ C đi từ quán Feel về Công ty Nguyễn Anh. Khi đi đến Km54 + 100 QL34B thuộc tổ 17, phường T, thành phố Cao Bằng, xe mô tô do A điều khiển đã đâm vào vỉa hè bên phải đường rồi tiếp tục đâm vào bãi đá dăm ở trên vỉa hè. Hậu quả: Nguyễn Thành A và Nguyễn Sỹ C bị thương phải đưa đi bệnh viện cấp cứu và sau đó Canh đã tử vong.

Tại biên bản số 00814 ngày 10/11/2022 xác định nồng độ cồn của Nguyễn Thành A là 1,030mg/L khí thở. Bệnh án ngoại khoa số 20066 xác định định lượng Ethanol trong máu của Nguyễn Thành A là 237,3mg/dL. Ngày 29/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao

Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 329 trưng cầu giám định vận tốc của xe mô tô biển kiểm soát 11U1 – 121.99 tại thời điểm trước khi xảy ra va chạm. Tại bản kết luận giám định số 425 ngày 14/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận " *Vận tốc trung bình của xe mô tô biển kiểm soát 11U1-121.99 đi từ hướng cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng xuống phường Duyệt Trung tại thời điểm trước khi xảy ra va chạm là khoảng từ 72 (km/h) đến 73,5 (km/h)".*

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô trong tình trạng có nồng độ cồn, đi quá tốc độ, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ *"Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn"* và Điều 12 Luật giao thông đường bộ*"Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường..."* (Tốc độ tối đa cho phép đối với xe mô tô tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư theo quy định tại Điều 6 Thông tư 31/2019 TT-BGTVT ngày 29/8/2019 là 50km/h).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành A đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Thành A đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện của bị hại là bà Đoàn Nông K *(vợ của Nguyễn Sỹ C)* số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) và K đã có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thành A.

Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án, ngày 14/02/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11U1 – 121.99 cho chủ sở hữu là ông Nông Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSTP ngày 08/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành A thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Về vật chứng bị tạm giữ: Bị cáo đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bà Đoàn Nông Kiều xác nhận đã được bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nông Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn ông xác nhận đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành A và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành A, đề nghị tuyên

bố bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành A 01 giấy phép lái xe.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo, bà Đoàn Nông Kiều không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 10/11/2022, Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11U1 – 121.99 chở Nguyễn Sỹ C đi từ hướng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng về hướng phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng. Khi đi đến Km54 + 100 Quốc lộ 34B thuộc tổ 17, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, A điều khiển xe mô tô đâm vào vỉa hè bên phải đường rồi đâm tiếp vào bãi đá dăm ở trên vỉa hè. Hậu quả: Nguyễn Sỹ C bị thương phải đưa đi bệnh viện cấp cứu và sau đó đã tử vong.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô trong tình trạng có nồng độ cồn, đi quá tốc độ, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ *"Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn"* và Điều 12

Luật giao thông đường bộ*"Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường..."*.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản, mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 12/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành A đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành A đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, người đại diện của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có hành vi vi phạm pháp luật, có nơi cứ trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo, do đó, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích; việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định nhưng xét thấy bị cáo lao động tự do, không có công việc ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Thành A đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*). Do

những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11U1 – 121.99 bị cáo điều khiển gây tai nạn là của ông Nông Văn T *(sinh ngày 30/9/1991; Trú tại: Tổ 01, phường D, thành phố Cao Bằng)* là công nhân làm thuê cùng A tại Công ty Nguyễn Anh. Ông T xác nhận đã nhận lại chiếc xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản:

Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án, ngày 14/02/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11U1 – 121.99 cho chủ sở hữu là Nông Văn T là đúng quy định pháp luật.

Đối với vật chứng còn lại là 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 040121001049 mang tên Nguyễn Thành A cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thành A.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân dân xã Hoàng Tung, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án dã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bô luật hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã được bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi liên quan ông Nông Văn T về việc không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành A 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 040121001049 mang tên Nguyễn Thành A.

Xác nhận toàn bộ vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 102 ngày 17/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành A phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Phương